

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ II NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 13CĐ (Áp dụng từ ngày 07/09/2015)

LỚP		14 CĐ-ĐT1					
THỨ	TIẾT LT	CVHT : Cô Nguyễn Thị Ngọc Hiền.					
HAI		Tuần 01-->04 Nghỉ	TT Điện cơ bản				
			Tuần 05-->10		Tuần 11-->15		
			Nhóm 1 Tiết 07 → 11 Thầy Anh Tăng Phòng TH Điện cơ bản 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 11 Thầy Đức Cường Phòng TH Điện cơ bản 2	Nhóm 1 Tiết 07 → 12 Thầy Anh Tăng Phòng TH Điện cơ bản 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 12 Thầy Đức Cường Phòng TH Điện cơ bản 2	
BA	1	NNLCB của CNMác - Lênin 2				Cô Phan Thị Thùy Trang	Phòng C2.3-05
	2	NNLCB của CNMác - Lênin 2					
	3	NNLCB của CNMác - Lênin 2					
	4	Anh văn 2				Cô Trần BạchTuyết	Phòng C2.3-05
	5	Anh văn 2					
	6						
TU	7	Khí cụ và máy điện				Thầy Văn Yên	Phòng C2.3-05
	8	Khí cụ và máy điện					
	9	Khí cụ và máy điện					
	10	Kỹ thuật số				Thầy Minh Đức (B)	Phòng C2.3-05
	11	Kỹ thuật số					
	12						
NĂM	7	Điện tử công suất				Cô Thanh Nhân	Phòng C2.3-05
	8	Điện tử công suất					
	9	Kỹ thuật truyền số liệu				Cô Hiếu Trinh	Phòng C2.3-05
	10	Kỹ thuật truyền số liệu					
	11						
	12						
SÁU		Tuần 01-->04 Nghỉ	TT Điện tử cơ bản				
			Tuần 05-->10		Tuần 11-->15		
			Nhóm 1 Tiết 02 → 06 Cô Ngọc Hiền Phòng TH Mạch điện tử 1	Nhóm 2 Tiết 01 → 05 Cô Thanh Nhân Phòng TH Mạch điện tử 2	Nhóm 1 Tiết 01 → 06 Cô Ngọc Hiền Phòng TH Mạch điện tử 1	Nhóm 2 Tiết 01 → 06 Cô Thanh Nhân Phòng TH Mạch điện tử 2	
BẢY		Nghỉ					
SHCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp định kỳ ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết					

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên. Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP.HCM, ngày 04 tháng 09 năm 2015

KỶ HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
Dinh Văn Dê

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 13CB (Áp dụng từ ngày 07/09/2015)

LỚP		14 CĐ-ĐT2			
THỨ	TIẾT LT	CVHT : Cô Vũ Hạnh Chiêu			
HAI	1				
	2	Anh văn 2	Cô Trần Bạch Tuyết		Phòng C2.2-03
	3	Anh văn 2			
	4	NNLCB của CNMác - Lênin 2	Cô Phan Thị Thùy Trang		Phòng C2.2-03
	5	NNLCB của CNMác - Lênin 2			
	6	NNLCB của CNMác - Lênin 2			
BA	7				
	8	Điện tử công suất	Cô Thanh Nhân		Phòng C2.2-03
	9	Điện tử công suất			
	10	Khí cụ điện và máy điện	Thầy Hoàng Anh		Phòng C2.2-03
	11	Khí cụ điện và máy điện			
	12	Khí cụ điện và máy điện			
TƯ		Tuần 01-->04	TT Điện cơ bản		Tuần 11-->15
			Tuần 05-->10		
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
		Tiết 01 → 05	Tiết 07 → 11	Tiết 01 → 06	Tiết 07 → 12
		Thầy Anh Tăng	Thầy Đức Cường	Thầy Anh Tăng	Thầy Đức Cường
		Phòng TH Điện cơ bản 1	Phòng TH Điện cơ bản 2	Phòng TH Điện cơ bản 1	Phòng TH Điện cơ bản 2
NĂM		Tuần 01-->04	TT Điện tử cơ bản		Tuần 11-->15
			Tuần 05-->10		
		Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
		Tiết 02 → 06	Tiết 02 → 06	Tiết 01 → 06	Tiết 01 → 06
		Thầy Hồng Đức	Cô Cẩm Huê	Thầy Hồng Đức	Cô Cẩm Huê
		Phòng TH Mạch điện tử 1	Phòng TH Mạch điện tử 2	Phòng TH Mạch điện tử 1	Phòng TH Mạch điện tử 2
SÁU	7	Kỹ thuật số	Thầy Minh Đức (B)		Phòng C2.2-03
	8	Kỹ thuật số			
	9	Kỹ thuật truyền số liệu	Cô Hiếu Trinh		Phòng C2.2-03
	10	Kỹ thuật truyền số liệu			
	11				
	12				
BẢY					
		Nghỉ			
SHCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp định kỳ ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết			

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên. Trưởng khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP.HCM, ngày 04 tháng 09 năm 2015

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dinh Văn Dê
Dinh Văn Dê

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 13CD (Áp dụng từ ngày 07/09/2015)

LỚP		14 CD-Đ1				
THỨ	TIẾT LT	CVHT : Thầy Đỗ Huỳnh Thanh Phong				
HAI	1	NNLCB của CNMác - Lênin 2	Cô Phan Thị Thùy Trang		Phòng C2.2-04	
	2	NNLCB của CNMác - Lênin 2				
	3	NNLCB của CNMác - Lênin 2				
	4	Anh văn 2	Cô Trần BạchTuyết		Phòng C2.2-04	
	5	Anh văn 2				
	6					
BA	7	Khí cụ điện và máy điện	Thầy Hoàng Anh		Phòng C2.2-04	
	8	Khí cụ điện và máy điện				
	9	Khí cụ điện và máy điện				
	10	Điện tử công suất	Cô Thanh Nhân		Phòng C2.2-04	
	11	Điện tử công suất				
	12					
TƯ		Tuần 01-->04	TT Điện tử cơ bản			
		Nghỉ	Tuần 05-->10		Tuần 11-->15	
			Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
			Tiết 07 → 11	Tiết 02 → 06	Tiết 07 → 12	Tiết 01 → 06
			Thầy Hồng Đức	Cô Cẩm Huê	Thầy Hồng Đức	Cô Cẩm Huê
			Phòng TH Mạch điện tử 1	Phòng TH Mạch điện tử 2	Phòng TH Mạch điện tử 1	Phòng TH Mạch điện tử 2
NĂM		Tuần 01-->04	TT Điện cơ bản			
		Nghỉ	Tuần 05-->10		Tuần 11-->15	
			Nhóm 1	Nhóm 2	Nhóm 1	Nhóm 2
			Tiết 01 → 05	Tiết 07 → 11	Tiết 01 → 06	Tiết 07 → 12
			Thầy Thanh Phong	Thầy Thanh Phong	Thầy Thanh Phong	Thầy Thanh Phong
			Phòng TH Điện cơ bản 1	Phòng TH Điện cơ bản 1	Phòng TH Điện cơ bản 1	Phòng TH Điện cơ bản 1
SÁU	7	Kỹ thuật truyền số liệu	Cô Hiếu Trinh		Phòng C2.2-04	
	8	Kỹ thuật truyền số liệu				
	9	Kỹ thuật số	Thầy Minh Đức (B)		Phòng C2.2-04	
	10	Kỹ thuật số				
	11					
	12					
BẢY		Nghỉ				
SHCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp định kỳ ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết				

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên. Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP.HCM, ngày 04 tháng 09 năm 2015

Q. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dinh Văn Dê
Dinh Văn Dê

THỜI KHOÁ BIỂU HỌC KỲ I NĂM HỌC 2015 - 2016 KHÓA 13CD (Áp dụng từ ngày 07/09/2015)

LỚP		14 CD-Đ2						
THỨ	TIẾT LT	CVHT : Thầy Nguyễn Minh Đức Cường						
HAI		Tuần 01-->04 Nghỉ	TT Điện tử cơ bản					
			Tuần 05-->10		Tuần 11-->15			
			Nhóm 1 Tiết 02 → 06 Cô Ngọc Hiền Phòng TH Mạch điện từ 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 11 Cô Hiếu Trinh Phòng TH Mạch điện từ 2	Nhóm 1 Tiết 01 → 06 Cô Ngọc Hiền Phòng TH Mạch điện từ 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 12 Cô Hiếu Trinh Phòng TH Mạch điện từ 2		
BA	1	Cô Trần Bạch Tuyết					Phòng C2.2-03	
	2							Anh văn 2
	3	Anh văn 2	Cô Phan Thị Thùy Trang					Phòng C2.2-03
	4	NNLCB của CNMác - Lênin 2						
	5	NNLCB của CNMác - Lênin 2						
	6	NNLCB của CNMác - Lênin 2						
TƯ	1	Khí cụ và máy điện	Thầy Thế Huân				Phòng C2.2-03	
	2	Khí cụ và máy điện	Thầy Phong Cường				Phòng C2.2-03	
	3	Khí cụ và máy điện						
	4	Kỹ thuật số						
	5	Kỹ thuật số						
	6							
NHAM	7	Kỹ thuật truyền số liệu	Cô Hiếu Trinh				Phòng C2.2-03	
	8	Kỹ thuật truyền số liệu	Cô Thanh Nhân				Phòng C2.2-03	
	9	Điện tử công suất						
	10	Điện tử công suất						
	11							
	12							
SÁU		Nghỉ						
BẢY		Tuần 01-->04 Nghỉ	TT Điện cơ bản					
			Tuần 05-->10		Tuần 11-->15			
			Nhóm 1 Tiết 07 → 11 Thầy Anh Tăng Phòng TH Điện cơ bản 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 11 Thầy Đức Cường Phòng TH Điện cơ bản 2	Nhóm 1 Tiết 07 → 12 Thầy Anh Tăng Phòng TH Điện cơ bản 1	Nhóm 2 Tiết 07 → 12 Thầy Đức Cường Phòng TH Điện cơ bản 2		
SHCN		Tổ chức sinh hoạt định kỳ với lớp định kỳ ≥ 1 lần/tháng và các lần đột xuất khi cần thiết						

* Khối lượng giảng dạy trong các ngày nghỉ lễ hoặc ngày nghỉ của trường (nếu có), được thực hiện dạy tịnh tiến đến tuần dự trữ của khóa (tuần 16). Nếu có những học phần kết thúc trước thời gian trên. Trường khoa chủ động tổ chức thực hiện giảng dạy vào tuần lễ liền sau.

TP.HCM, ngày 04 tháng 09 năm 2015

K. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Dinh Văn Dê
Dinh Văn Dê